

## ĐỀ THI ĐỊA LỚP 6 HỌC KỲ 1 MỚI NHẤT

### ĐỀ 1

#### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 ĐIỂM)

**Câu 1:** Trong các hành tinh, theo thứ tự xa dần Mặt Trời, Trái Đất nằm ở vị trí thứ mấy?

- A. 2                                      B. 3                                      C. 4                                      D. 5

**Câu 2:** Kinh tuyến đi qua đài thiên văn Grin-uyt ngoài ô thành phố Luân Đôn nước Anh là:

- A. Vĩ tuyến gốc                                      B. Kinh tuyến Đông  
C. Kinh tuyến tây                                      D. Kinh tuyến gốc

**Câu 3:** Nhiệt độ của lớp trung gian Trái Đất :

- A. Tối đa 1000 ° C                                      B. 4000 ° C  
C. Từ 1500-4700 ° C                                      D. Khoảng 5000 ° C

**Câu 4:** Quanh các vùng núi lửa đã tắt dân cư thường tập trung đông đúc vì:

- A. Khí hậu ẩm áp                                      B. Nhiều hồ nước  
C. Đất đai màu mỡ                                      D. Giàu thủy sản

**Câu 5:** Tỷ lệ bản đồ cho chúng ta biết:

- A. Độ thu nhỏ của bản đồ so với thực địa  
B. Độ lớn của bản đồ so với thực địa  
C. Độ chuẩn xác của bản đồ so với thực địa  
D. Cả A,B,C đều đúng

**Câu 6:** Trên quả địa cầu có tất cả:

- A. 360 kinh tuyến                                      B. 720 kinh tuyến  
C. 181 kinh tuyến                                      D. Vô số kinh tuyến

**Câu 7:** Trên bản đồ kí hiệu của một thành phố thuộc loại kí hiệu gì ?

- A. Đường                                      B. Điểm                                      C. Diện tích                                      D. Hình học

**Câu 8:** Bán kính của Trái Đất là bao nhiêu?

- A. 6073 km                                      B. 6037 km  
C. 6370 km                                      D. 6307 km

**Câu 9:** Bề mặt Trái Đất được phân chia thành mấy khu vực giờ?

- A. 24                                      B. 25                                      C. 26                                      D. 27

**Câu 10:** Nội lực sinh ra những hiện tượng nào?

- A. Núi lửa, xói mòn, phong hóa  
B. Xâm thực, động đất, xói mòn  
C. Sóng thần, động đất, núi lửa  
D. Núi lửa, xói mòn, phong hóa.

**Câu 11: Núi là dạng địa hình thường có độ cao tuyệt đối so với mực nước biển là:**

- A. Trên 200m; B. Dưới 200m;  
C. Trên 500m; D. Dưới 5000m.

**Câu 12: Nội lực có xu hướng:**

- A. Nâng cao địa hình  
B. Phong hóa địa hình  
C. San bằng, hạ thấp địa hình  
D. Cả 3 quá trình trên đúng

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 ĐIỂM)**

**Câu 1: Nêu sự chuyển động của Trái Đất quanh mặt trời? (2 điểm)**

**Câu 2: Cấu tạo của Trái đất gồm mấy lớp? Nêu đặc điểm của lớp vỏ Trái Đất và vai trò của nó? (2 điểm)**

**Câu 3: So sánh điểm khác nhau giữa núi già và núi trẻ? (2 điểm)**

**Câu 4: Khoảng cách từ Đà Nẵng đến Huế là 100km. Trên bản đồ khoảng cách giữa hai thành phố đó đo được 20cm. Vậy bản đồ đó có tỷ lệ bao nhiêu? (1 điểm)**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: ĐỊA LÍ - LỚP 6**

Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 ĐIỂM)**

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
ĐÁP ÁN	B	D	C	C	A	A	B	C	A	C	C	A

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 ĐIỂM)**

**Câu 1: Nêu sự chuyển động của Trái Đất quanh mặt trời? (2 điểm)**

- Trái Đất chuyển động quanh mặt trời theo một quỹ đạo có hình elip gần tròn

- Hướng chuyển động: từ Tây sang Đông

- Thời gian: 365 ngày 6 giờ

- Trong khi chuyển động trên quỹ đạo quanh mặt trời, trục Trái Đất lúc nào cũng giữ nguyên độ nghiêng  $66^{\circ}33'$  trên mặt phẳng quỹ đạo và hướng nghiêng của trục Trái Đất không đổi. Đó là sự chuyển động tịnh tuyến.

- Hệ quả: + Hiện tượng các mùa

+ Hiện tượng ngày đêm dài ngắn khác nhau theo mùa và theo vĩ độ.

**Câu 2: Cấu tạo của Trái đất gồm mấy lớp? Nêu đặc điểm của lớp vỏ Trái Đất và vai trò của nó? (2 điểm)**

- Cấu tạo của Trái đất gồm 3 lớp: lớp vỏ, lớp trung gian và lõi
- +Lớp vỏ: Có độ dày từ 5km đến 70km rắn chắc, nhiệt độ  $1000^{\circ}\text{C}$
- +Lớp trung gian: có độ dày khoảng 3.000km có trạng thái dẻo, quán, lỏng, nhiệt độ  $1500^{\circ}\text{C}$  -  $4700^{\circ}\text{C}$
- +Lớp lõi: nằm trong cùng độ dày trên 3.000km, ngoài thì lỏng, bên trong rắn chắc. nhiệt độ  $5000^{\circ}\text{C}$

- Vỏ Trái Đất là lớp đá rắn chắc ở ngoài cùng của Trái Đất. Được cấu tạo do một số địa mảng nằm kề nhau. Lớp này rất mỏng chỉ chiếm 1% thể tích và 0,5% khối lượng của Trái Đất. Có vai trò rất quan trọng vì nó là nơi tồn tại các thành phần khác của Trái Đất như : không khí, nước, các sinh vật ....và cả xã hội loài người.

**Câu 3: So sánh điểm khác nhau giữa núi già và núi trẻ? (2 điểm)**

- Núi già: Thời gian hình thành: cách đây hàng trăm triệu năm, đỉnh tròn, sườn thoải, thung lũng cạn và rộng.
- Núi trẻ: Thời gian hình thành: cách đây vài chục triệu năm, đỉnh nhọn, sườn dốc, thung lũng sâu và hẹp.

**Câu 4: Khoảng cách từ Đà Nẵng đến Huế là 100km. Trên bản đồ khoảng cách giữa hai thành phố đó đo được 20cm. Vậy bản đồ đó có tỷ lệ bao nhiêu? (1 điểm)**

$$100\text{km} = 10000000 \text{ cm}$$

$$10000000 : 20 = 5000000$$

## ĐỀ 2

**Câu 1.** (2 điểm)

- a. Có những dạng tỉ lệ bản đồ nào? Tỉ lệ bản đồ cho ta biết điều gì?
- b. 6 cm trên bản đồ có tỉ lệ 1:500.000, thì trên thực tế bằng bao nhiêu km?

**Câu 2.** (2 điểm)

Dựa vào hình dưới đây, em hãy cho biết hướng đi:

Từ B đến A

Từ B đến C

Từ H đến B

Từ C đến D



**Câu 3.** (3 điểm)

- a. Trái Đất chuyển động 1 vòng quanh trục hết bao nhiêu thời gian và theo hướng nào
- b. Tại sao có hiện tượng ngày và đêm kế tiếp nhau khắp mọi nơi trên Trái Đất ?

**Câu 4.** (3 điểm)

- a. Cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm những lớp nào ?
- b. Hãy trình bày đặc điểm, cấu tạo của lớp vỏ Trái Đất và vai trò của nó đối với đời sống và hoạt động của con người.

HẾT

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

	<b>ĐÁP ÁN</b>	<b>ĐIỂM</b>
<b>Câu 1</b> (2 điểm)	<p><b>a.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hai dạng tỉ lệ bản đồ: tỉ lệ số và tỉ lệ thước.</li> <li>- Tỉ lệ bản đồ cho biết mức độ thu nhỏ của khoảng cách được vẽ trên bản đồ so với thực tế trên mặt đất.</li> </ul> <p><b>b.</b> 6 cm trên bản đồ có tỉ lệ 1:500.000, thì trên thực tế sẽ là:  <math>6 \times 500.000 = 3.000.000 \text{ cm} = 30 \text{ km}</math></p>	<p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>1đ</p>
<b>Câu 2</b> (2 điểm)	<p>Từ <b>B</b> đến <b>A</b>: hướng Đông</p> <p>Từ <b>B</b> đến <b>C</b>: hướng Đông Nam</p> <p>Từ <b>H</b> đến <b>B</b>: hướng Tây Bắc</p> <p>Từ <b>C</b> đến <b>Đ</b>: hướng Tây Nam</p>	<p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>

<b>Câu 3</b> (3 điểm)	<b>a.</b> Trái Đất chuyển động 1 vòng quanh trục hết 24 giờ, theo hướng từ Tây sang Đông.	1đ
	<b>b.</b> - Trái Đất có dạng hình cầu, do đó Mặt Trời bao giờ cũng chỉ chiếu sáng một nửa. Nửa chiếu sáng là ngày, nửa không được chiếu sáng là đêm. - Nhờ sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất nên khắp mọi nơi trên Trái Đất có ngày và đêm kế tiếp nhau.	1đ 1đ
	<b>Câu 4</b> (3 điểm)	<b>a.</b> Cấu tạo bên trong của Trái Đất có 3 lớp: lớp vỏ, lớp trung gian, lớp lõi. <b>b.</b> - Lớp vỏ Trái Đất là lớp đá rắn chắc ngoài cùng của Trái Đất, lớp này rất mỏng, chiếm 15% thể tích, 1% khối lượng của Trái Đất. - Lớp vỏ Trái Đất được cấu tạo do một số địa mảng nằm kề. Các địa mảng di chuyển rất chậm. Hai mảng có thể tách xa nhau hoặc xô vào nhau. - Lớp vỏ TĐ có vai trò rất quan trọng vì nó là nơi tồn tại các thành phần khác của Trái Đất như: không khí, nước, sinh vật, ... và cả xã hội loài người.